

Số: 5311 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 758 /TTr-KH&ĐT ngày 22/10/2012 và Chánh Văn phòng UBND Thành phố,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục, nhóm thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, 01 thủ tục hành chính công bố mới và 01 thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KS TTHC – VPCP;
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- C/PVP UBND TP;
- Các phòng c/môn – VPUBND TP;
- Công báo, Website, Cổng TTĐT TP
- Lưu: VT, KS TTHC.



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~5311~~ /QĐ-UBND  
ngày ~~16~~ tháng ~~11~~ năm 2012 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

**Phần I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ**

**A. Thủ tục sửa đổi, bổ sung:**

TT	Tên thủ tục hành chính		Bộ phận được sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý của việc sửa đổi, bổ sung
	Thủ tục cũ (được quy định tại QĐ số 1874/QĐ-UBND ngày 22/4/2011)	Thủ tục mới		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực ĐTXD bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước</b>			
1	<b>TTHC thứ tự số 1:</b> Thẩm tra, phê duyệt chấp thuận điều kiện bố trí kế hoạch chuẩn bị đầu tư dự án	<b>Thẩm tra, phê duyệt cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư</b>	- Tên TTHC, - Nội dung, thành phần hồ sơ, - Thời hạn giải quyết, - Mẫu đơn, tờ khai kèm theo.	Theo Quyết định số 09/QĐ -UBND ngày 21/5/2012 của UBND TP Hà Nội về ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn TP Hà Nội
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực ĐTXD bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước</b>			
2	<b>TTHC thứ tự số 12:</b> Chấp thuận đề xuất dự án đầu tư có sử dụng đất tại địa điểm xác định.	<b>Thẩm tra, phê duyệt đề nghị Chỉ định nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất</b> <i>(thủ tục hành chính liên thông)</i>	- Tên TTHC, - Nội dung, thành phần hồ sơ, - Thời hạn giải quyết, - Mẫu đơn, tờ khai kèm theo.	Theo Quyết định số 09/QĐ -UBND ngày 21/5/2012 của UBND TP Hà Nội về ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn TP Hà Nội
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Đăng ký kinh doanh</b>			
	Các thủ tục về “tạm ngừng hoạt động kinh doanh” các loại hình doanh nghiệp (bao gồm các thủ tục có số thứ tự 72, 85, 98, 111, 122, 134, 152, 164 trong QĐ 1874)		- Thành phần hồ sơ (bổ sung thêm 01 loại văn bản trong hồ sơ)	Theo Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế

**B. Thủ tục mới:**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	Phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để thực hiện dự án đầu tư theo quy hoạch xây dựng	Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn TP Hà Nội.

**C. Thủ tục bãi bỏ:**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	<b>TTHC thứ tự số 15:</b> Thẩm tra phê duyệt đề xuất dự án BOT, BTO, BT.	Theo quy định Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn TP Hà Nội

www.LuatVietnam.vn

**Phần II**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TP HÀ NỘI**

**A. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung:**

**I. Lĩnh vực đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước:**

**1. Thủ tục: Thẩm tra, phê duyệt cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư.**

**a. Trình tự thực hiện:**

- Đối với tổ chức:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận Hồ sơ hành chính (bộ phận “một cửa”) của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận kết quả (*Quyết định chấp thuận hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

- Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Bộ phận “một cửa” hướng dẫn Tổ chức thực hiện các thủ tục theo quy định, lập phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách hàng.

+ Các bộ phận chuyên môn của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả (*Quyết định chấp thuận hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

**b. Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại Bộ phận “một cửa” Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (số 16 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội) trong thời gian từ 08 giờ 00 đến 10 giờ 30 và từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 00 các ngày từ thứ hai đến thứ bảy hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết và chiều thứ sáu, chiều thứ bảy)

**c. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư (*mẫu kèm theo*);

- Bản thuyết minh về các nội dung: Tên dự án; cơ quan quản lý, sử dụng sau đầu tư; sơ bộ về sự cần thiết đầu tư, chủ đầu tư, địa điểm đầu tư (*thuyết minh hiện trạng địa điểm đầu tư*); sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; mục tiêu đầu tư và dự kiến các nội dung về quy mô đầu tư, hình thức đầu tư, dự kiến sơ bộ tổng mức và nguồn vốn đầu tư (*trong đó có ước chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nếu có*), thời gian thực hiện dự án, nội dung công tác chuẩn bị đầu tư (*kinh phí, nguồn vốn và thời gian hoàn thành*);

- Các tài liệu liên quan về quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng.

- Giấy giới thiệu hoặc văn bản ủy quyền hợp pháp của Chủ đầu tư cho người đi nộp hồ sơ.

\* Số lượng hồ sơ: **01 bộ**

**d. Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ):

*Trong đó:* + Thời gian thẩm tra: 14 ngày làm việc;

+ Thời gian phê duyệt: 06 ngày làm việc.

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố Hà Nội.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Quyết định cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư.

**h. Phí, lệ phí:** Không có.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Tờ trình đề nghị cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư (*Mẫu số 01 kèm theo*).

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

- Quyết định 84/2009/QĐ-UB ngày 01/7/2009 v/v ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế liên thông trong giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân tại các cơ quan quản lý hành chính nhà nước thuộc Thành phố;

- Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng các dự án trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số :...../TT-.....

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm.....

### TỜ TRÌNH

Về việc cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án  
(Tên dự án)

Kính gửi : Ủy ban nhân dân.....(cấp thẩm quyền phê duyệt)

Căn cứ...

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

(hoặc căn cứ Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000, Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ đối với dự án đầu tư không xây dựng công trình)

Căn cứ Quyết định số /2012/QĐ-UBND ngày .././2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng các dự án trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ.....(các căn cứ pháp lý khác có liên quan),

... (Chủ đầu tư)... trình Ủy ban nhân dân.....(cấp thẩm quyền phê duyệt), quyết định cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án.....(tên dự án)....., theo những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Cơ quan quản lý, sử dụng, khai thác sản phẩm, công trình sau khi đầu tư:
4. Địa điểm đầu tư: (thuyết minh hiện trạng địa điểm đầu tư)
5. Sự cần thiết phải đầu tư:
6. Mục tiêu đầu tư:
7. Quy mô đầu tư: (phân tích và nêu rõ nội dung, quy mô đầu tư dự kiến)
8. Hình thức đầu tư:

9. Tổng mức đầu tư (ước tính): *(trong đó có ước chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nếu có)*

10. Nguồn vốn đầu tư:

11. Nội dung công tác chuẩn bị đầu tư:

12. Kinh phí chuẩn bị đầu tư:

13. Thời gian thực hiện chuẩn bị đầu tư: *(Bắt đầu và kết thúc)*.

*(Chi tiết có thuyết minh Đề cương và khái toán công tác chuẩn bị đầu tư kèm theo Tờ trình này).*

Kính trình Ủy ban nhân dân.....*(cấp thẩm quyền phê duyệt)* xem xét, quyết định cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án.....*(tên dự án)*...../.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

Hồ sơ kèm theo: *(Các tài liệu liên quan về quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng)*.....

**CHỦ ĐẦU TƯ**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

## II. Lĩnh vực Đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước:

### 2. Thủ tục: Thẩm tra, phê duyệt đề nghị Chỉ định nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

#### a. Trình tự thực hiện:

- Đối với tổ chức:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận Hồ sơ hành chính (bộ phận “một cửa”) của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hạn trả kết quả.

+ Nhận kết quả (*Quyết định chấp thuận hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

- Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Bộ phận “một cửa” hướng dẫn Tổ chức thực hiện các thủ tục theo quy định, lập phiếu nhận hồ sơ và hạn trả kết quả giao cho khách.

+ Các bộ phận của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả (*Quyết định chấp thuận hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

#### b. Cách thức thực hiện:

Trực tiếp tại Bộ phận “một cửa” Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (số 16 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội) trong thời gian từ 08 giờ 00 đến 10 giờ 30 và từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 00 các ngày từ thứ hai đến thứ bảy hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết và chiều thứ sáu, chiều thứ bảy)

#### c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị chỉ định nhà đầu tư thực hiện dự án (mẫu kèm theo).

- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập hoặc các tài liệu tương đương khác.

- Đề xuất kinh tế kỹ thuật của dự án về: Tên dự án, nhà đầu tư, địa điểm, mục tiêu đầu tư, quy mô công suất đầu tư dự kiến; quy mô xây dựng (*diện tích xây dựng, tầng cao, tổng diện tích sàn xây dựng*) xác định theo phương án đề xuất quy hoạch chi tiết 1/500, nhu cầu sử dụng đất; dự kiến tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư (*trong đó đăng ký cụ thể vốn thuộc sở hữu của nhà đầu tư dành để thực hiện đầu tư dự án*), tiến độ thực hiện dự án (*tiến độ thực hiện vốn đầu tư, tiến độ xây dựng*), phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.

- Hồ sơ báo cáo năng lực tài chính gồm:

+ Báo cáo tài chính năm gần nhất đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán theo quy định. Trường hợp Nhà đầu tư là doanh nghiệp mới thành lập phải có Báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán theo quy định trước khi trình chỉ định nhà đầu tư.

+ Văn bản của các tổ chức tham gia góp vốn, cho vay để đầu tư hoặc chứng minh được nguồn vốn tự có huy động đầu tư vào dự án;

+ Bản cam kết không lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang quá trình giải thể, không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, không đang trong thời gian bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

+ Danh mục các dự án nhà đầu tư đang thực hiện, kèm theo các thông tin về thời hạn khởi công, hoàn thành, mức vốn đầu tư (*trong đó chia ra: vốn thuộc sở hữu của nhà đầu tư tham gia đầu tư dự án, các nguồn vốn khác*) và tài liệu pháp lý liên quan của từng dự án.

- Tài liệu liên quan về đất đai, quy hoạch: Sơ đồ vị trí địa điểm xây dựng; các văn bản pháp lý liên quan về quản lý sử dụng đất (*văn bản của cấp có thẩm quyền về việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc sở hữu Nhà nước giao cho cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý, sử dụng theo quy định tại các Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007, số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước*); các thông tin về quy hoạch xây dựng, đất đai được cơ quan có thẩm quyền cung cấp; các thông tin và đề xuất khác của nhà đầu tư liên quan đến dự án (*nếu có*)

- Giấy giới thiệu hoặc văn bản ủy quyền hợp pháp của nhà đầu tư cho người đi nộp hồ sơ.

\* Số lượng hồ sơ: 08 bộ.

**d. Thời hạn giải quyết:** 31 ngày làm việc (*kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ*):

*Trong đó:*

- + Xin ý kiến các cơ quan liên quan: 15 ngày làm việc;
- + Thời gian thẩm tra: 10 ngày làm việc;
- + Thời gian phê duyệt: 06 ngày làm việc.

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố Hà Nội.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.
- Cơ quan phối hợp giải quyết: Các sở, ngành và cơ quan khác có liên quan.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Văn bản chấp thuận chỉ định nhà đầu tư.

**h. Phí, lệ phí:** Không có.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị chỉ định nhà đầu tư.

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

- Quyết định 84/2009/QĐ-UB ngày 01/7/2009 v/v ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế liên thông trong giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân tại các cơ quan quản lý hành chính nhà nước thuộc Thành phố;

- Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng các dự án trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

**NHÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../.....

Hà Nội, ngày tháng năm.....

V/v: Đề nghị chỉ định nhà đầu tư (tên dự án).

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003; Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10 /2004 của Chính Phủ về thi hành Luật Đất đai, Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27-01-2006 của Chính phủ về việc bổ sung, sửa đổi một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2003, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2005, Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2005, Nghị định số: 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật số 38 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BKH ngày 16/4/2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện đầu tư dự án có sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số: 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/05/2012 của UBND Thành phố về việc ban hành “Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội”.

Các căn cứ khác (nếu có) .....

(Tên nhà đầu tư) đề nghị UBND Thành phố chấp thuận đề xuất dự án (tên dự án) theo các nội dung sau:

**I- Nội dung đề nghị chấp thuận:**

1. Tên dự án:.....
2. Tên nhà đầu tư:.....
3. Địa điểm nghiên cứu lập dự án: Tại ô đất.....thuộc khu.....  
- Xã (phường).....Huyện (Quận/Thị xã).....- Thành phố Hà Nội.
4. Mục tiêu đầu tư của dự án:.....
5. Hình thức đầu tư của dự án:.....
6. Dự kiến quy mô đầu tư và tổng mức đầu tư của dự án:  
- Quy mô đầu tư của dự án:.....  
- Tổng mức đầu tư của dự án:.....
7. Quy mô sử dụng đất dự kiến:.....m2.

8. Phương pháp xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai:.....
9. Các nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):.....
10. Phương thức giao hoặc thuê đất (nhà đầu tư đề xuất):.....
11. Tiến độ thực hiện dự án (khởi công/hoàn thành):
12. Trách nhiệm của nhà đầu tư:
- Thực hiện Bảo đảm thực hiện đầu tư dự án theo quy định;
  - Bảo đảm thu xếp nguồn vốn để thanh toán chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng xây dựng và tái định cư;
  - Quản lý sử dụng diện tích đất đã được giao theo quy định của pháp luật đất đai; thực hiện các biện pháp để bảo đảm thực hiện Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án và các quy định có liên quan của pháp luật về đầu tư, xây dựng và môi trường;
  - Thực hiện các cam kết khác của nhà đầu tư (nếu có).
13. Đối với các dự án phát triển nhà ở, khu nhà ở cần bổ sung thêm các nội dung:
- 13.1. Đối với dự án phát triển nhà ở thì phải có thêm các nội dung: quy mô dân số; việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình hạ tầng xã hội: nhà trẻ, trường học, y tế, dịch vụ, thể thao vui chơi, giải trí, công viên (nếu có); tỷ lệ và số lượng các loại nhà ở (nhà biệt thự, nhà ở riêng lẻ, căn hộ chung cư); tổng diện tích sàn nhà ở; phương án tiêu thụ sản phẩm: bán, cho thuê, cho thuê mua (nêu rõ diện tích, số lượng nhà ở được bán, được cho thuê hoặc cho thuê mua); khu vực để xe công cộng và để xe cho các hộ gia đình, cá nhân sinh sống trong khu vực dự án sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng nhà ở; diện tích đất dành để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (nếu có);
- 13.2. Đối với dự án phát triển khu nhà ở thì phải có thêm các nội dung: phương án bàn giao các công trình hạ tầng kỹ thuật cho địa phương sau khi kết thúc đầu tư xây dựng; trách nhiệm đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng xã hội (nếu do chính quyền địa phương đầu tư xây dựng thì phải nêu rõ thời hạn chính quyền phải hoàn thành việc xây dựng, nếu quá thời hạn này thì chủ đầu tư được thực hiện xây dựng hoặc kêu gọi các chủ đầu tư khác tham gia xây dựng các công trình hạ tầng xã hội).

**II- Các văn bản, tài liệu kèm theo công văn (liệt kê các tài liệu quy định tại phiếu giao nhận hồ sơ):**

1.....

2.....

.....

(Tên nhà đầu tư) đề nghị UBND Thành phố xem xét chấp thuận đề xuất dự án đầu tư (tên dự án).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**NHÀ ĐẦU TƯ**  
(Thủ trưởng ký tên, đóng dấu)

**3. Nhóm thủ tục về tạm ngừng hoạt động kinh doanh các loại hình doanh nghiệp, bao gồm các thủ tục sau (đã được công bố tại QĐ 1874/QĐ-UBND):**

- **Thủ tục thứ tự số 72:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH 01 thành viên do cá nhân làm chủ sở hữu.

- **Thủ tục thứ tự số 85:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH 01 thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu.

- **Thủ tục thứ tự số 98:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH 02 thành viên trở lên.

- **Thủ tục thứ tự số 111:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần.

- **Thủ tục thứ tự số 122:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Công ty hợp danh.

- **Thủ tục thứ tự số 134:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp tư nhân.

- **Thủ tục thứ tự số 152:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Tổ chức khoa học công nghệ tự trang trải kinh phí.

- **Thủ tục thứ tự số 164:** Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Hợp tác xã.

**Nội dung cụ thể của 08 thủ tục trên:**

**a. Trình tự thực hiện:**

- Đối với tổ chức:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận Hồ sơ hành chính (bộ phận “một cửa”) của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận kết quả (*Văn bản xác nhận tạm ngừng hoạt động hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

- Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Bộ phận “một cửa” hướng dẫn tổ chức thực hiện các thủ tục theo quy định, lập phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách hàng.

+ Các bộ phận chuyên môn của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả (*Văn bản xác nhận tạm ngừng hoạt động hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

**b. Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại Bộ phận “một cửa” Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (tầng 03, toà nhà B10A khu đô thị Nam Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội) trong thời gian từ 08 giờ 00 đến 10 giờ 00 và từ 13 giờ 30 đến 15 giờ 30 các ngày từ thứ hai đến thứ bảy hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết và chiều thứ sáu, chiều thứ bảy).

**c. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan thuế có thẩm quyền xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành

các nghĩa vụ thuế còn nợ với ngân sách nhà nước.

- Giấy giới thiệu hoặc văn bản ủy quyền hợp pháp của doanh nghiệp cho người đi nộp hồ sơ.

- Các loại văn bản, giấy tờ khác: *không thay đổi so với nội dung đã công bố tại Quyết định 1874/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của UBND Thành phố Hà Nội về công bố bộ TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**d. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ):

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Văn bản xác nhận tạm ngừng hoạt động.

**h. Phí, lệ phí:** Không có.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của doanh nghiệp (*mẫu kèm theo*).

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Khi đến nhận kết quả, người đại diện theo pháp luật (NĐDTPL) của doanh nghiệp xuất trình bản gốc giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để đối chiếu. Trong trường hợp NĐDTPL cử người khác đến nhận kết quả, phải có văn bản ủy quyền theo quy định cho người đến nhận kết quả.

**l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 về đăng ký doanh nghiệp;

- Thông tư số 14/2010/TT-BKH ngày 4/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

- Thông tư số 80/2012/TT-BKH ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế.

- Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

- Quyết định 84/2009/QĐ-UB ngày 01/7/2009 v/v ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế liên thông trong giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân tại các cơ quan quản lý hành chính nhà nước thuộc Thành phố;

- Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội;

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm.....

## THÔNG BÁO

**V/v tạm ngừng kinh doanh của doanh nghiệp**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố .....

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): .....

**Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh như sau:**

Thời gian tạm ngừng: .....

Thời điểm bắt đầu tạm ngừng: Ngày ..... tháng ..... năm .....

Thời điểm kết thúc tạm ngừng: Ngày ..... tháng ..... năm .....

Lý do tạm ngừng:

.....  
.....  
.....

Doanh nghiệp cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

Kèm theo Thông báo:

-.....  
-.....  
-.....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

## **B. Thủ tục hành chính mới:**

**1. Thủ tục: Phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để thực hiện dự án đầu tư theo quy hoạch xây dựng.**

### **a. Trình tự thực hiện:**

- Đối với tổ chức:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận Hồ sơ hành chính (bộ phận “một cửa”) của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận kết quả (*Quyết định phê duyệt hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

- Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Bộ phận “một cửa” hướng dẫn Tổ chức thực hiện các thủ tục theo quy định, lập phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách hàng.

+ Các bộ phận chuyên môn của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả (*Quyết định phê duyệt hoặc Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ*).

### **b. Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại Bộ phận “một cửa” Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (*số 16 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội*) trong thời gian từ 08 giờ 00 đến 10 giờ 30 và từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 00 các ngày từ thứ hai đến thứ bảy hàng tuần (*trừ ngày Lễ, Tết và chiều thứ sáu, chiều thứ bảy*)

### **c. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (*mẫu kèm theo*);

- Bản thuyết minh về các nội dung: Tên dự án, địa điểm thực hiện (thuyết minh hiện trạng địa điểm); đơn vị thực hiện dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; sự cần thiết và mục tiêu thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy hoạch; sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; dự kiến sơ bộ chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thời gian hoàn thành;

- Các tài liệu liên quan về quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng.

- Giấy giới thiệu hoặc văn bản ủy quyền hợp pháp của Chủ đầu tư cho người đi nộp hồ sơ.

\* Số lượng hồ sơ: **01 bộ**

**d. Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ):

Trong đó: + Thời gian thẩm tra: 14 ngày làm việc;

+ Thời gian phê duyệt: 06 ngày làm việc.

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố Hà Nội.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Quyết định phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy hoạch.

**h. Phí, lệ phí:** Không có.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Tờ trình đề nghị phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (mẫu kèm theo).

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Căn cứ Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng các dự án trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

- Quyết định 84/2009/QĐ-UB ngày 01/7/2009 v/v ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế liên thông trong giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân tại các cơ quan quản lý hành chính nhà nước thuộc Thành phố;

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: ...../TTr-.....

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

## TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy hoạch  
(Tên dự án)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân .....(cấp thẩm quyền phê duyệt)

Căn cứ...

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số /2012/QĐ-UBND ngày .../.../2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng các dự án trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ.....(Các căn cứ pháp lý khác có liên quan),

.... (Chủ đầu tư) ....trình Ủy ban nhân dân ....(cấp thẩm quyền phê duyệt), quyết định phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy hoạch.....(tên dự án)...., theo những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án:
  2. Chủ đầu tư: (đơn vị thực hiện dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư)
  3. Địa điểm đầu tư: (thuyết minh hiện trạng địa điểm đầu tư)
  4. Diện tích đất thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:
  5. Sự cần thiết phải đầu tư:
  6. Mục tiêu đầu tư: (mục tiêu thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy hoạch)
  7. Tổng mức đầu tư (ước tính): (dự kiến sơ bộ chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư)
  8. Nguồn vốn thực hiện đầu tư:
  9. Thời gian thực hiện: (Bắt đầu và kết thúc).
- (Chi tiết có thuyết minh kèm theo Tờ trình này).

Kính trình Ủy ban nhân dân .....(cấp thẩm quyền phê duyệt) xem xét, quyết định phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy hoạch.....(tên dự án)...../.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

- Hồ sơ kèm theo: (Các tài liệu liên quan về quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng).....

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)